

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 05-4-2022

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tô Thị Lợi.

Ông Lộc Văn Quảng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Sầm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 12/2022/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 3 năm 2022 về việc "Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 17 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị M, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn 8, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông, có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Đặng Văn M, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 24/02/2022 do bưu điện chuyển đến ngày 02/3/2022, bản tự khai ngày 08/3/2022 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hoàng Thị M trình bày: Chị Hoàng Thị M và anh Đặng Văn M được tìm hiểu nhau trong khoảng hơn 01 năm, được hai bên gia đình tổ chức cưới theo phong tục tập quán địa phương. Hai bên đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngày 15/12/2002. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống êm ấm, hạnh phúc. Đến đầu năm 2013, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh M ham chơi, rượu chè, bỏ bê công việc gia đình, không có trách nhiệm với vợ, con và bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung nên không thể hòa hợp. Vợ chồng đã sống ly thân được hơn 05 năm nay. Chị Hoàng Thị M xác định vợ

chồng không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đặng Văn M.

Về con chung: Chị Hoàng Thị M và anh Đặng Văn M có 03 con chung tên là Đặng Thị G, sinh ngày 16/11/2000, Đặng Thị Hoài N, sinh ngày 19/8/2002 đều đã đủ tuổi trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết; cháu Đặng Quốc D, sinh ngày 30/4/2005. Khi ly hôn chị Hoàng Thị M yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đặng Quốc D cho đến khi đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chị Hoàng Thị M không yêu cầu anh Đặng Văn M cấp dưỡng con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về vay nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Đặng Văn M, sau khi thụ lý vụ án, do anh Đặng Văn M không viết được chữ nên Tòa án đã tiến hành lấy lời khai, anh Đặng Văn M khai: Anh Đặng Văn M và chị Hoàng Thị M trước khi kết hôn được tìm hiểu hơn một năm, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương và tự nguyện đi đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chuyển vào Miền Nam làm ăn, sinh sống, cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc không có mâu thuẫn nặng nề mà chỉ có chút mâu thuẫn nhỏ. Năm 2016, anh Đặng Văn M bỏ vợ, con từ tỉnh Đắk Nông về thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn sống ly thân được gần 06 năm nay không còn quan tâm đến nhau nhưng vì gia đình anh và gia đình bên ngoại ở cùng xóm với nhau, nếu vợ chồng ly hôn thì khó ứng xử với gia đình bên ngoại nên anh không đồng ý ly hôn với chị Hoàng Thị M.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung như chị Hoàng Thị M trình bày là đúng. Hiện nay các con đều đang ở với chị Hoàng Thị M. Khi ly hôn anh đồng ý cho chị Hoàng Thị M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là Đặng Quốc D cho đến khi đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chị Hoàng Thị M không yêu cầu anh cấp dưỡng con, anh Đặng Văn M nhất trí.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, tại biên bản lấy lời khai anh Đặng Văn M đề nghị Tòa án không triệu tập và xin vắng mặt tại phiên họp việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên hòa giải và xin vắng mặt tại các phiên tòa. Ngày 11/3/2022 chị Hoàng Thị M có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành mở phiên họp việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nên Tòa án không tiến hành hòa giải.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hoàng Thị M vẫn giữ nguyên quan điểm của mình, cương quyết xin ly hôn với anh Đặng Văn M. Tòa án cũng đã giao Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Mạnh hợp lệ nhưng anh Đặng Văn M vẫn vắng mặt tại phiên tòa.

Ý kiến của con chung chưa thành niên cháu Đặng Quốc D trình bày tại Bản tự khai ngày 03/3/2022: Nếu bố mẹ ly hôn thì cháu có nguyện vọng được ở cùng mẹ Hoàng Thị M.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên nên Tòa án tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ để xác định nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp

theo quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại biên bản xác minh ngày 10/3/2022, Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn cho biết: Về quan hệ hôn nhân của chị Hoàng Thị M, anh Đặng Văn M khai là đúng; con chung: Chị Hoàng Thị M và anh Đặng Văn M có 03 người con chung như hai anh chị xác nhận, không có con ngoài giá thú, không có con nuôi hợp pháp; tài sản chung và nợ chung của vợ chồng phía chính quyền địa phương không nắm được do chị Hoàng Thị M và anh Đặng Văn M chuyển vào Miền nam sinh sống; việc mâu thuẫn giữa 02 vợ chồng chị M và anh M, do thời gian trước hai anh, chị vào Miền Nam sinh sống nên xã không nắm được nhưng mấy năm gần đây thấy anh Đặng Văn M sinh sống một mình tại thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Còn chị Hoàng Thị M và các con vẫn sống trong Miền Nam.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Kể từ khi thụ lý vụ án đến khi tranh luận tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định về việc viết bản tự khai, tham gia phiên tòa và cung cấp tài liệu, chứng cứ theo quy định; bị đơn chưa thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố Tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5; Điều 27 Nghị quyết số Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị M, cho chị Hoàng Thị M được ly hôn với anh Đặng Văn M.

Về con chung: Chị Hoàng Thị M và anh Đặng Văn M có 03 con chung tên là Đặng Thị G, sinh ngày 16/11/2000 và cháu Đặng Thị Hoài N, sinh ngày 19/8/2002 đều trên 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không xem xét; giao cháu Đặng Quốc D, sinh ngày 30/4/2005 cho chị Hoàng Thị M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị M không yêu cầu anh Đặng Văn M cấp dưỡng nuôi con nên anh Đặng Văn M phải cấp dưỡng con. Anh Đặng Văn M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung và cho vay nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị Hoàng Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã giao thông báo thụ lý vụ án, tiến hành lấy lời khai và đã giao Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bị đơn anh Đặng Văn M hợp lệ nhưng bị đơn anh Đặng Văn M đề nghị vắng mặt tại phiên tòa có lý do. Theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Đặng Văn M.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngày 02/3/2022 chị Hoàng Thị M gửi đơn xin ly hôn với anh Đặng Văn M và yêu cầu giải quyết về con chung nên xác định quan hệ tranh chấp là ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị M và anh Đặng Văn M tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngày 15/12/2002 do vậy anh M, chị M là vợ chồng hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc và đã có 03 con chung. Năm 2013, vợ chồng bắt đầu xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh M ham chơi, rượu chè, bỏ bê công việc gia đình, không có trách nhiệm với vợ con, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, không thể hòa hợp. Vợ chồng đã sống ly thân được hơn 05 năm nay. Vì vậy chị Hoàng Thị M xác định vợ chồng không còn tình cảm, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đặng Văn M. Tòa án đã tiến hành xác minh tại nơi cư trú của anh Đặng Văn M được biết vợ chồng chị M anh M chuyển vào Miền Nam sinh sống từ năm 2011. Tuy nhiên, từ năm 2017 anh Đặng Văn M và chị Hoàng Thị M đã sống ly thân hiện nay đã được gần 06 năm không còn quan tâm đến nhau. Anh Đặng Văn M hiện nay sinh sống một mình tại thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Khi Tòa án đến tận nơi cư trú lấy lời khai, anh M vẫn xin vắng mặt tại phiên họp, phiên hòa giải, phiên tòa. Như vậy, chứng tỏ anh M cũng không tha thiết hàn gắn quan hệ hôn nhân với chị Hoàng Thị M, không muốn níu kéo tình cảm vợ chồng. Xét thấy cuộc sống chung vợ chồng giữa chị M và anh M đã sống ly thân nhiều năm không còn hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị M, cho chị Hoàng Thị M được ly hôn với anh Đặng Văn M.

[4] Về con chung: Chị Hoàng Thị M và anh Đặng Văn M có 03 con chung tên là Đặng Thị G, sinh ngày 16/11/2000 và cháu Đặng Thị Hoài N, sinh ngày 19/8/2002 đều đã đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; giao cháu Đặng Quốc D, sinh ngày 30/4/2005 cho chị Hoàng Thị M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi đủ 18 tuổi, vừa đảm bảo theo nguyện vọng của cháu vừa tránh gây sự xáo trộn ảnh hưởng đến tâm sinh lý của cháu. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu của chị Hoàng Thị M là có căn cứ nên chấp nhận. Chị Hoàng Thị M không yêu cầu anh Đặng Văn M cấp dưỡng nuôi con chung nên anh Đặng Văn M không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung và cho vay nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét giải quyết.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 24; Điểm a Khoản 5; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Hoàng Thị Mừng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật.

[8] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 235, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5; Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị M, cho chị Hoàng Thị M được ly hôn anh Đặng Văn M.

2. Về con chung: Giao cháu Đặng Quốc D, sinh ngày 30/4/2005 cho chị Hoàng Thị M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Đặng Văn M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng: Anh Đặng Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con.

4. Về tài sản chung vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về nợ chung và cho vay nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

6. Về án phí: Chị Hoàng Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001400, do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn thu ngày 03/3/2022. Xác nhận chị Hoàng Thị M đã thi hành xong phần án phí dân sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Đặng Văn M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Lương Thị Mỹ Hạnh**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Thị Lợi Lộc Văn Quảng

Lương Thị Mỹ Hạnh